

Số: /QĐ-THCS

Tiên Minh, ngày tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập ban kiểm tra thực hiện quy tắc ứng xử của nhà giáo

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS TIÊN THẮNG-TOÀN THẮNG

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT ngày 30/01/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về Quy tắc ứng xử của nhà giáo trong các cơ sở giáo dục; công văn số 1364/VP-VX ngày 05/02/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc triển khai thực hiện Thông tư quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo; công văn số 950/SGDĐT-VP ngày 12/02/2026 của Sở GDĐT Hải Phòng về việc triển khai thực hiện quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo theo Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT;

Căn cứ Quyết định số 41/QĐ-THCSTT ngày 02/3/2026 của Hiệu trưởng Trường THCS Tiên Thắng – Toàn Thắng về việc ban hành Quy tắc ứng xử của nhà giáo;

Căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục của Trường THCS Tiên Thắng – Toàn Thắng;

Xét yêu cầu thực tế công tác quản lý nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban kiểm tra thực hiện Quy tắc ứng xử của nhà giáo Trường THCS Tiên Thắng – Toàn Thắng, gồm các ông (bà) có tên sau:

Ông Lương Văn Thuần – Hiệu trưởng – Trưởng ban

Ông Đặng Đình Diệt – Phó Hiệu trưởng – Phó Trưởng ban

Bà Trịnh Ngọc Minh – Bí thư Chi đoàn – Thành viên

Bà Ngô Thu Hà – Tổ trưởng chuyên môn – Thành viên

Bà Ngô Thị Thanh Mai – Tổ trưởng văn phòng – Thành viên

Ông Phạm Văn Quý – Thanh tra nhân dân – Thành viên

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra

- Tham mưu Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện Quy tắc ứng xử.
- Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất khi cần thiết.
- Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị liên quan đến hành vi vi phạm quy tắc ứng xử.
- Đề xuất hình thức xử lý vi phạm theo quy định.
- Báo cáo kết quả kiểm tra trước Hội đồng sư phạm và cơ quan quản lý cấp trên khi được yêu cầu.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

- Làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số.
- Bảo đảm khách quan, công bằng, minh bạch.
- Giữ bí mật thông tin theo quy định.

Điều 4. Các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 4 (TH);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lương Văn Thuận

QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA NHÀ GIÁO

Trường THCS Tiên Thắng – Toàn Thắng

(Ban hành kèm theo Quyết định số ... /QĐ-THCS ngày .../3/2026)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích ban hành

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm.
- Nâng cao đạo đức nghề nghiệp, ý thức trách nhiệm, chuẩn mực hành vi của đội ngũ nhà giáo.
- Phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo, bạo lực học đường, tiêu cực trong giáo dục.

Điều 2. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Áp dụng đối với toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên làm công tác giảng dạy, giáo dục tại trường.
- Là căn cứ để đánh giá thi đua, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật hằng năm.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

- Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, Điều lệ trường THCS, các quy định của Bộ GD&ĐT và nhà trường.
- Tôn trọng nhân phẩm, quyền con người, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh.
- Công bằng, khách quan, minh bạch.
- Nêu gương của cán bộ quản lý và giáo viên chủ nhiệm.

Chương II

CHUẨN MỰC ỨNG XỬ CỦA NHÀ GIÁO

Mục 1. Ứng xử trong thực thi nhiệm vụ chuyên môn

Điều 4. Tác phong, trang phục

- Trang phục lịch sự, gọn gàng, phù hợp môi trường sư phạm.
- Không mặc trang phục phản cảm, thiếu chuẩn mực, gây phản cảm với học sinh.
- Đeo thẻ viên chức khi làm nhiệm vụ.

Điều 5. Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy

- Soạn bài đầy đủ, đúng chương trình; không cắt xén nội dung.
- Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá công bằng, minh bạch.
- Không dạy thêm, học thêm trái quy định.

- Không lợi dụng việc kiểm tra, đánh giá để gây áp lực, trục lợi.

Mục 2. Ứng xử với học sinh

Điều 6. Hành vi phải thực hiện

- Tôn trọng, lắng nghe, động viên, khích lệ học sinh.
- Không phân biệt đối xử vì giới tính, hoàn cảnh gia đình, năng lực học tập.
- Bảo vệ bí mật đời tư của học sinh.
- Hướng dẫn học sinh kỹ năng sống, giá trị đạo đức, tinh thần trách nhiệm.

Điều 7. Hành vi không được làm

- Xúc phạm danh dự, nhân phẩm, thân thể học sinh dưới mọi hình thức.
- Dùng hình phạt mang tính bạo lực tinh thần hoặc thể chất.
- Gợi ý, ép buộc học sinh đóng góp trái quy định.
- Thiết lập mối quan hệ không phù hợp chuẩn mực sư phạm.

Mục 3. Ứng xử với đồng nghiệp

Điều 8. Hành vi chuẩn mực

- Tôn trọng chuyên môn, hợp tác, hỗ trợ nhau hoàn thành nhiệm vụ.
- Góp ý mang tính xây dựng, đúng quy trình.
- Không bè phái, chia rẽ nội bộ.

Điều 9. Hành vi nghiêm cấm

- Nói xấu, xuyên tạc, xúc phạm danh dự đồng nghiệp.
- Cạnh tranh không lành mạnh trong chuyên môn và thi đua.

Mục 4. Ứng xử với cha mẹ học sinh và cộng đồng

Điều 10. Nguyên tắc

- Lịch sự, tôn trọng, hợp tác vì sự phát triển của học sinh.
- Thông tin trung thực, kịp thời, đúng thẩm quyền.

Điều 11. Không được

- Nhận tiền, quà biếu trái quy định.
- Lợi dụng vị trí công tác để vụ lợi cá nhân.

Mục 5. Ứng xử trên môi trường mạng

Điều 12. Chuẩn mực

- Sử dụng mạng xã hội văn minh, không đăng tải thông tin sai sự thật.
- Không chia sẻ hình ảnh, thông tin học sinh khi chưa được phép.
- Không bình luận, phát ngôn gây ảnh hưởng uy tín ngành và nhà trường.

Chương III

CÁC HÀNH VI BỊ NGHIÊM CẤM

- Bạo lực học đường dưới mọi hình thức.
- Xâm hại thân thể, tinh thần học sinh.
- Tham nhũng, tiêu cực, lợi dụng chức vụ quyền hạn.
- Vi phạm quy định đạo đức nhà giáo theo pháp luật hiện hành.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

- Tổ chức quán triệt, phổ biến đến toàn thể cán bộ, giáo viên.
- Tổ chức ký cam kết thực hiện hằng năm.
- Thành lập tổ kiểm tra, giám sát.

Điều 14. Trách nhiệm của giáo viên

- Tự giác thực hiện.
- Báo cáo kịp thời hành vi vi phạm.

Điều 15. Khen thưởng và xử lý vi phạm

- Biểu dương, khen thưởng cá nhân thực hiện tốt.
- Xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật và quy chế nội bộ.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Quy tắc này được phổ biến công khai trong hội đồng sư phạm.

Có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Được rà soát, bổ sung khi có quy định mới.